

Chủ tịch Hồ Chí Minh với giai cấp công nhân

TS. TRẦN MINH TRƯỞNG

Phó Giám đốc Viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ
Học Viện CT-HCQG Hồ Chí Minh



Bác Hồ với công nhân NM Dệt Nam Định

ẢNH: TTXVN

Ai cũng biết, Bác Hồ xuất thân từ một gia đình trí thức, bản thân Người trước khi ra đi làm cách mạng cũng là một thanh niên trí thức. Song có thể nói rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người chiến sĩ cách mạng đầu tiên đi "vô sản hóa", hòa mình trong phong trào công nhân, rèn luyện và trưởng thành bắt đầu từ giai cấp công nhân (GCCN).

Thật vậy, từ một trí thức yêu nước, trên bước đường khảo nghiệm tìm đường cứu nước, Người trở thành một công nhân thực thụ. Trong một thời gian dài, Người đã từng làm nhiều công việc nặng nhọc: Lúc đầu làm phụ bếp trên tàu Amiran La-

tusơ Torevin (Amiral Latouche Tréville), sau đó làm công nhân cào tuyết cho một trường trung học, rồi làm thợ đốt lò, thợ chụp và in tráng ảnh..vv.

Làm việc hết để kiếm sống, đồng thời từ trong những trải nghiệm thực tế khắc nghiệt và sinh động ấy, Hồ Chí Minh thấu hiểu tình cảnh khó khăn, thân phận hèn kém, bị bọn tư bản bóc lột thậm tệ của những người công nhân làm thuê cùng cảnh ngộ. Người không chỉ thông cảm với GCCN, mà còn cực lực lên án và tố cáo tội ác của bọn tư bản thực dân trên các diễn đàn công luận.

Hàng loạt bài viết của Nguyễn Ái Quốc đăng trên các báo ở Pari: L'Humanité (Nhân Đạo), Le Populaire (Dân chúng), Le Paria (Người cùng khổ), La Vie Ouvrière (Diễn đàn công nhân)...vv, đã vạch trần chế độ bóc lột dã man của bọn chủ tư bản đối với GCCN, với đồng lương rẻ mạt không đủ sống, họ phải lao động quần quật từ 12 đến 16 giờ một ngày, đặc biệt là sự bóc lột thậm tệ của chúng đối với công nhân ở các nước thuộc địa như Đông Dương, Ấn Độ... Cụ thể, khi nói về đồng lương chết đói của người công nhân ở Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh viết: "Từ năm 1914 đến năm 1924, giá sinh hoạt tăng 47% nhưng tiền lương của công nhân vẫn đứng nguyên tại chỗ... Người thợ mỏ mỗi ngày chỉ lĩnh được 25 xu, công nhân đồn điền lĩnh 12 xu một ngày". Còn thời gian làm việc: "Công nhân làm việc trong các NM bông vải sợi ở Bắc Kỳ làm suốt ngày từ 6 giờ sáng đến 9 giờ tối được lĩnh 15 xu".² Người đặc biệt cảm thương, chia sẻ đối với những người nữ công nhân và nhất là đối với các em bé bị bắt đi lao động khi còn đang ở độ tuổi đến

trường. Hồ Chí Minh viết: "Tiền công của 2 loại công nhân này rất thấp, từ 10 đến 20 xu mỗi ngày. Độ dài của ngày lao động là từ 12 giờ đến 13 giờ. Độ tuổi trung bình của trẻ em từ 7 đến 14 tuổi. Với thể chất còn non yếu, với những cơ quan của cơ thể còn mảnh mai, các em đã phải lao động suốt những giờ làm việc kéo dài trong các công xưởng, trong những điều kiện vệ sinh rất tồi tệ... vô số trường hợp tai nạn đã xảy ra vì thiếu ngủ."³

Trực tiếp đứng trong hàng ngũ thợ thuyền, thấu hiểu và thông cảm với anh chị em lao động, nhất là những NLĐ ở thuộc địa "một cổ hai tròng", Người sám khẳng định: Công nhân muốn cải thiện đời sống, muốn tăng lương, giảm giờ làm, muốn giải quyết tận gốc vấn đề GCCN, thoát khỏi cảnh cực khổ bần hàn, không có con đường nào khác là mỗi người công nhân phải tự mình tham gia vào con đường tranh đấu, không thể trông chờ vào lòng thương của chủ nghĩa thực dân và các ông chủ tư bản "cá mập". Đến khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh càng "sáng tỏ và tin tưởng" vào sự lựa chọn của mình: Con đường tranh đấu để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp chính là con đường cách mạng vô sản.

Theo nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, để tiến hành cuộc cách mạng vô sản đi đến thắng lợi, GCCN phải là động lực chủ yếu và do chính đảng cộng sản - đội tiên phong của giai cấp minh lanh đạo. Điều đó không có gì phải bàn cãi. Song, trong điều kiện Việt Nam, những năm đầu thế kỷ XX, GCCN còn yếu về trình độ giác ngộ, thiếu sự lãnh đạo thống nhất, lực lượng cũng rất nhỏ bé, chỉ vài chục ngàn người. Để trở thành giai cấp tiên phong lanh đạo và quan trọng hơn là được thừa nhận trở thành giai cấp lanh đạo trên diễn đàn chính trị không phải là điều đơn giản.

Bằng trí tuệ và tài năng, Hồ Chí Minh đã đánh giá đúng thực trạng tinh hình trong nước, từ đó vận dụng hết sức sáng tạo những nguyên lý cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, nhanh chóng nâng cao trình độ giác ngộ lý luận, vị trí và vai trò của GCCN Việt Nam, phát triển "tự phát đến tự giác", từ một lực lượng nhỏ yếu, trở thành lực lượng nắm bá quyền lãnh đạo cách mạng.

Kiên định lập trường giai cấp, trước sau Hồ Chí Minh vẫn luôn đánh giá cao vai trò, vị trí của GCCN Việt Nam là hết sức quan trọng, cả trong cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, khi xác định lực lượng cách mạng, (trong cuốn



Bác Hồ với công nhân NM Diêm Thống Nhất

ẢNH: TTXVN

"Đường cách mệnh"), mặc dầu thực tế lực lượng công nhân Việt Nam lúc đầu còn non yếu, nhưng Người vẫn khẳng định: "Công - nông là gốc của cách mệnh", là động lực chủ yếu của cách mạng. Đồng thời Người cho rằng, muốn đảm nhận và hoàn thành được trọng trách là "gốc", là động lực cách mạng, GCCN phải có chính đảng của mình. Do đó Người xúc tiến và chuẩn bị mọi điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước hết là việc truyền bá, giác ngộ lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước, mở các lớp đào tạo cán bộ (ở Quảng Châu - Trung Quốc), rồi đưa về nước. Những cán bộ sau khi tốt nghiệp khoá đào tạo, được cử đi "vô sản hóa" trong các NM, hầm mỏ, đồn điền... lấy môi trường thực tiễn tranh đấu mà rèn luyện, đồng thời giác ngộ công nhân, xây dựng phong trào đấu tranh cách mạng... Đó là phương pháp đào tạo cán bộ, xây dựng cơ sở cách mạng, giác ngộ lý luận chủ nghĩa Mác Lênin trong phong trào công nhân hết sức sáng tạo, hiệu quả và độc đáo mà Hồ Chí Minh đã thực hiện thành công ở Việt Nam. Kết quả của sự vận dụng sáng tạo ấy là sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam ngày 3/2/1930 và tiếp đến là sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở châu Á.

Khi nước nhà đã giành được độc lập, nhân dân lao động bước sang một trang mới, từ địa vị mất nước, làm thuê, nay trở thành người chủ đất nước. Một trong những công việc quan tâm đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là đời sống nhân dân nói chung và đời sống công nhân nói riêng. Người nói: Nước nhà được độc lập, mà dân không được hưởng tự do, hạnh phúc thì độc lập còn có ý nghĩa gì. Vì thế, Người chỉ đạo cho các cấp chính quyền phải mau chóng ổn định cuộc sống của nhân dân, phát động tăng gia sản xuất nông nghiệp đi đôi với việc mở cửa các NM, XN. Ngay cả khi Pháp nổ súng quay trở lại xâm lược nước ta, kháng chiến toàn quốc bùng nổ, hàng chục NM, hàng ngàn công nhân được huy động đưa ra vùng tự do. Dẫu bận rộn công nghìn việc, Bác Hồ vẫn hết sức quan tâm đến đời sống, việc làm của anh em công nhân. Trong "Thư gửi đồng bào tân cự", Người căn dặn: "Các anh em công nhân thi Liên đoàn lao động và Chính phủ đã có kế hoạch sắp xếp công ăn việc làm cho cả mọi người. Anh em phải lập tức đến đăng ký tại Liên đoàn lao động để nhận công việc"⁴.

Kháng chiến thắng lợi, miền Bắc tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, vai trò, vị trí của GCCN lại càng được khẳng định là lực lượng tiên phong. Đánh giá cao vai trò của GCCN đối với công cuộc xây dựng, khôi phục và phát triển đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhiều cuộc gặp gỡ trực tiếp anh em công nhân để tìm hiểu về đời sống, việc làm của anh em công nhân, đồng thời căn dặn anh em về tình hình và nhiệm vụ mới. Ngày 16/5/1956, khi về thăm Nhà máy Diêm Thống Nhất, Người phát biểu: "Anh chị em phải nhận rõ ngày nay công nhân đã làm chủ nhà máy, phải làm sao xứng đáng với địa vị đó, phải ra sức làm cho nhà máy phát triển, thực hiện tăng gia sản xuất và tiết kiệm, chống lãng phí, triệt để tôn trọng kỷ luật".⁵ Về mối quan hệ giữa lợi ích chung của nhà máy với việc cải thiện đời sống, nâng cao sức khoẻ và năng lực sản xuất của công nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: "Lợi ích của công nhân đi đôi với lợi ích chung của nhà máy. Nếu đời sống được cải thiện và mọi người được khoẻ mạnh thì sẽ phấn khởi thi đua sản xuất, làm cho nhà máy thu được nhiều kết quả. Nếu nhà máy phát triển thì có khả năng để cải thiện đời sống của công nhân viên. Do đó, muốn đời sống được cải thiện thì anh chị em công nhân phải cố gắng sản xuất, còn các cán bộ phụ trách phải luôn luôn chú ý săn sóc đến đời sống của công nhân. Cán bộ phụ trách phải chú ý hơn nữa đến việc chăm nom săn sóc các cháu trong nhà máy, vì như vậy mới làm cho cha mẹ các cháu yên tâm sản xuất và sau này các cháu mới trở thành những công nhân, cán bộ khoẻ mạnh để phục vụ Tổ quốc."⁶

Hiểu công nhân, quan tâm đến đời sống, sức khoẻ của anh chị em công nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ thường xuyên thăm hỏi, động viên, mà còn trực tiếp đề nghị chính phủ xem xét chế độ tiền lương cho công nhân. Người nói: "Chế độ tiền lương rất quan hệ đến sản xuất và mức sống của NLĐ. Khi định tiền lương phải xuất phát từ nguyên tắc định thế nào cho NLĐ thiết thực quan tâm đến kết quả việc làm của họ, làm cho họ cố gắng học tập để tiến bộ mãi về nghề nghiệp và sản xuất".

Có thể khẳng định rằng, trong suốt cả cuộc đời hoạt động cách mạng, cống hiến cho dân cho nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gắn bó, quan tâm, chăm sóc đến các tầng lớp nhân lao động nói chung và GCCN nói riêng.

Nhận thức về GCCN có đặc điểm khác với các giai tầng trong xã hội, và do đó có vị trí, vai trò quyết định đến sự thành bại của cách mạng, cho nên ngay từ đầu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt chú trọng xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ công nhân về mọi mặt, để GCCN có khả năng hoàn thành trọng trách của mình.

Trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, Người luôn khẳng định: "GCCN là giai cấp lãnh đạo"⁷, chỉ có GCCN là giai cấp cách mạng nhất, kiên định nhất, tiên tiến nhất. Chính vì thế, Người luôn quan tâm, chăm lo xây dựng GCCN cả về lực lượng, đội ngũ, trình độ lý luận và trình độ chuyên môn, nhất là chăm lo nâng cao đời sống, sức khoẻ của anh em công nhân. Tuy Người đã di xa, nhưng những quan điểm, tư tưởng của Hồ Chí Minh về GCCN vẫn thể hiện tính đúng đắn, tính thời sự sâu sắc. Đó là cơ sở lý luận và thực tiễn để Đảng và Nhà nước ta định hướng xây dựng GCCN hiện đại, tiên tiến, tiếp tục là lực lượng xung kích, đáp ứng được vai trò lãnh đạo cách mạng trong thời kỳ cách mạng mới. □

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, NXB. CTQG. H.2000, tr.357.

² Sđd, tr. 357.

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, NXB. CTQG. H.2000, tr. 396.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, NXB. CTQG. H.2000, tr. 50.

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, NXB. CTQG. H.2000, tr.232.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, NXB. CTQG. H.2000, tr.232.

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, NXB. CTQG. H.2000, tr. 545.

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, NXB. CTQG. H.2000, tr.564.